

Số: 27/2019/QĐST-HNGĐ

Mường chà, ngày 02 tháng 10 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Vàng Thị M**; SN:1996; Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã H, huyện M, tỉnh Đ.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố số 13, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh **Cháng A L**; SN: 1993; Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã H, huyện M, tỉnh Đ.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố số 13, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa chị Vàng Thị M và anh Cháng A L.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*) **Về hôn nhân:** Chị Vàng Thị M và anh Cháng A L cùng thuận tình ly hôn.

***) Về con chung, con riêng:** Theo nguyện vọng của cháu Q và sự thỏa thuận, thống nhất của hai vợ chồng: Giao cháu Cháng Mạnh Q – sinh ngày: 07/8/2011 cho mẹ đẻ là Vàng Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh L không phải cấp dưỡng việc nuôi con chung.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi các con có thể thay đổi, Tòa án sẽ xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật khi có đơn yêu cầu.

***) Về tài sản (Chung, riêng):** Hai vợ chồng thỏa thuận, thống nhất anh Cháng A L được quản lý, sử dụng, định đoạt số tài sản chung của vợ chồng là: 01 nếp nhà tót xi lợp proxi măng, 03 gian, bằng gỗ trị giá 10.000.000 đồng (nếp nhà tại: Tổ dân phố số 13, thị trấn M, huyện M) và 01 con trâu cái màu đen ba tuổi, trị giá khoảng: 13.000.000 đồng hiện nay anh Lử đang chăn dắt. Trong thời gian 02 tháng kể từ ngày hôm nay 25/9/2019 đến 25/11/2019 anh Lử phải dỡ nếp nhà chuyển đi nơi khác.

***) Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***) Về án phí:** Các bên đương sự được miễn toàn bộ án phí (án phí Hôn nhân gia đình, án phí giá ngạch của phần tài sản được hưởng) theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh ĐB;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã H, huyện M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Quàng Văn Xôm